

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ba Đình, ngày 23 tháng 3 năm 2022

Số: 166/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81;82;83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 145 /2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Triệu Thị D, sinh năm: 1992. Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã Xuân Phong, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi làm việc: Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ Thu Anh. Địa chỉ: Số 6 tổ 62 cụm 8 Vạn Phúc, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Anh Đàm Nghĩa H, sinh năm 1991. Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã Xuân Phong, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Đàm Nghĩa H và chị Triệu Thị D có đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân Phong, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa ngày 21 tháng 3 năm 2017.

Căn cứ vào biên bản H giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 145/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2022.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản H giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản H giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đàm Nghĩa H và chị Triệu Thị D.

- Về con chung: Anh Đàm Nghĩa H và chị Triệu Thị D có hai con chung là cháu Đàm Khánh Nhi, sinh ngày 14 tháng 8 năm 2017 và cháu Đàm Nghĩa Vĩnh Hưng, sinh ngày 23 tháng 11 năm 2020.

Giao hai con chung cho chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con chung đối với anh H cho đến khi chị D có yêu cầu hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Đàm Nghĩa H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Triệu Thị D và anh Đàm Nghĩa H xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn hai bên tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

- Về vay nợ: Chị Triệu Thị D và anh Đàm Nghĩa H xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Triệu Thị D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, được trừ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0067974 ngày 10/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- TAND TP. Hà Nội;
- UBND xã Xuân Phong
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)